

Sương Khói Sâu Vương Ánh Mắt Ai

Tác giả : Tràm Cà Mau

Tôi vào ‘Viện Phục Hồi’ để thăm mẹ của một người bạn, bà hơn chín mươi tuổi. Gọi là viện ‘phục hồi’ cho lịch sự, chứ đã có mấy ai được hồi phục sức khỏe để mà xuất viện về nhà. Vào đây rồi, thì xem như chờ ngày Trời gọi đi. Toàn cả những người bại liệt toàn thân, bán thân, hoặc đã mê man không còn biết trời đất chi nữa. Những người còn có thể tự dùng xe lăn để di chuyển một mình, chậm chạp như rùa bò, và khó khăn để tiến tới vài ba thước, thì có thể xem như thuộc thành phần khỏe mạnh nhất, có sức khỏe tốt.

Một cụ già teo tóp, như chỉ còn bộ da nhăn nhúm bọc trong mớ áo quần bùng nhùng, đang chống gậy đi từng bước chậm chạp vào cổng viện. Có lẽ cụ đi thăm thân nhân. Cái gậy của cụ, chọc chọc nhiều lần xuống đất, giống như dò đường trong nước lút, rồi mới trụ lại để đỡ cho bước chân kế tiếp. Tôi thầm nghĩ rằng, đi đứng khó khăn đến thế, mà cũng chịu khó vào đây thăm viếng. Tiếng thở khò khè mệt nhọc của cụ, làm tôi ái ngại.

Bà mẹ bạn tôi xem như bị liệt chân, nằm trên giường. Có ống ni-lông nối từ bọng tiểu ra một cái bình treo cạnh giường. Nước tiểu màu vàng rì dần làm thành bọt trong ống dẫn. Ruột già của bà, được nối với một cái ống khác, để chuyên phân vào cái túi nằm bên ngoài, mang trên bụng. Bà đang nhăn nhó, khó chịu vì cái túi phân quá đầy, mà y tá chưa có thì giờ để giúp bà trút bỏ phân chứa trong cái túi. Một ông rể nghe bà rên rỉ, anh đỡ mền ra, kéo quần bà xuống, sờ vào túi phân căng phồng, ông giận nói :

“Mấy người y-tá ở đây thiếu trách nhiệm. Túi phân căng đầy thế này, thì chúng tỏ hôm qua chưa đổ phân. Thôi, để con giúp mẹ.”

Ông múc chậu nước, rồi kéo quần bà cụ xuống, gỡ băng keo dán trên bụng, dùng hai tay tháo túi phân ra khỏi ống nối. Tôi vội quay mặt đi, để tránh ‘phạm thượng’, khỏi thấy cái chỗ không đáng thấy, của bà cụ. Nhưng không kịp, và tôi suýt á lên một tiếng vì ngạc nhiên. Sau này tôi đem cái ngạc nhiên đó ra hỏi ông rể của bà cụ, thì anh cho biết, khi già, thì ‘tóc’ ở nơi ấy rụng hết, như đàn ông bị hói đầu, nên trơn lu như trẻ con. Tôi không biết có thật như vậy hay không. Khi ông rể bà nặn phân từ túi ra chậu nước, mùi thối tha nồng nặc xông lên, tôi không chịu nổi, phải lảng ra ngoài phòng. Tôi chợt cảm phục tấm lòng tốt của người con rể kia, và biết mình khó làm điều đó cho mẹ vợ được, dù tôi có thương bà đến mấy đi nữa. Nhưng có lẽ, nếu là mẹ ruột tôi, hoặc vợ tôi, thì tôi sẽ không ngần ngại mà xắn tay làm. Ông con rể của bà cẩn thận, rửa sạch túi phân, gắn lại trên

bụng cho bà mẹ vợ. Anh vẫn tươi cười, vui vẻ, không tỏ ra khó chịu khi phải làm việc khó khăn dơ dáy này.

Tôi tự xét, tấm lòng của ông hơn xa chúng tôi, hơn xa các con của bà cụ. Mẹ bạn tôi được ẵm từ giường lên xe lăn, đẩy ra khu sinh hoạt, đó là một phòng lớn. Hơn bốn chục cái xe lăn, đặt hướng về một phía. Trên mỗi xe lăn, có một con người bệnh, với những đôi mắt lơ đãng như không muốn thấy, những cái đầu xiêu vẹo trên cổ, những cái miệng méo mó, hở hang, và có nước giãi lòng thông. Những khuôn mặt với da trắng bệch, như vô tri, như không còn sự sống. Các sư cô đến đây giúp vui cứ nói, cứ hát. Không cần biết họ có nghe hay không. Những lời nói khuyến khích người bệnh lạc quan, yêu đời, dù cho ở hoàn cảnh nào, cũng cứ nuôi hy vọng. Tôi thầm nghĩ, có lẽ hy vọng chính đáng lớn nhất của họ, là được sớm ra đi yên bình, khỏi phải kéo dài đời sống này, như những hình phạt khắc nghiệt phải chịu, trước khi được giải thoát.

Tôi đi thụt lùi về góc phòng. Tôi chợt nhận ra ông cụ già đã gặp buổi sáng, cụ đang ngồi bên cạnh một lão bà trong xe lăn. Cụ ông vuốt vai, vuốt lưng cụ bà, và hát nho nhỏ, những bài hát ru em, thỉnh thoảng tiếng hát bị đứt đoạn vì ho khàn trong cổ họng. Tôi lắng nghe tiếng được tiếng mất:

“ Thôi thôi, nín đi bé ơi, đừng khóc nữa. Anh biết nó làm gãy tay con búp bê của bé. Anh sẽ gắn tay búp bê lại cho bé. Đây, cục kẹo, bé ăn đi, ngon vô cùng... Bé cười đi cho anh vui...”

Bà cụ cười, cái miệng cười không răng, trông dễ thương như em bé mới biết bò. Bà cụ nói thều thào:

“ Sáng nay ông ăn gì ? Nhớ ăn uống cho đầy đủ, đừng làm biếng ăn nghe cưng. Nhớ ăn rau trái cho nhiều vào.”

Ông cụ cúi đầu nghiêng qua, hôn lên tóc, quàng tay qua vai bà, rồi hát tiếp bản nhạc “ Sương Khói Vương Trong Mắt Em ”. Đúng là sương khói trong mắt bà, vàng mắt đã đục trắng, mờ mờ lem nhem. Tiếng hát ông khàn khàn:

“ ...ngày kia em sẽ tìm thấy rằng, những người biết yêu đều là mù quáng. Ôi, khi ngọn lửa trong tim cháy bùng, em phải hiểu rằng, sương khói đang vương trong mắt em...”

Chưa hát xong, thì ông ho sù sụ, và dừng lại thở khò khè. Bà cụ đang nhắm mắt lim dim, như ngây ngất với tiếng hát, bỗng mở mắt quay qua ông, nói:

“ Lại ho nữa rồi. Khổ chưa. ”

Tôi trở về chỗ với bà mẹ của bạn. Người em của bạn tôi cười và nói nhỏ:

“ Tôi biết anh đang rình nghe lóm chuyện của hai ông bà cụ bên kia. Ngày nào ông cụ cũng vào thăm bà, họ không tham gia sinh hoạt chung,

mà đem nhau vào góc phòng ngồi thủ thi. Có khi ông mượn được cây đàn, búng dây tưng tưng, có lẽ run tay, nên thường đánh trật nhịp, rồi hát cho bà nghe. Chắc cặp vợ chồng này, đã có một đời sống hạnh phúc tuyệt vời ”

Đến giờ ăn trưa, y tá bung cho mỗi người một khay thức ăn, có bốn món. Mọi người ngồi quanh những cái bàn tròn trải khăn trắng. Rất ít người có thể tự đưa thức ăn vào miệng, y tá phải múc và bón cho từng người, như đút cho em bé. Những cái miệng đã méo, những cơ bắp đã liệt, làm thức ăn rơi chảy ra ngoài vung vải trên tấm khăn ăn mang trước ngực. Nhiều người cứ ngậm thức ăn trong miệng, không nhai, không nuốt, giống hệt những em bé nhõng nhẽo biếng ăn. Những người y tá rất kiên nhẫn và dịu dàng, đỡ dành các cụ:

“Giỏi, giỏi lắm. Nhai đi. Nuốt đi. Có thể chứ... cảm ơn.”

Rồi họ múc thêm thức ăn, dồn vào miệng các cụ.

Hai ông bà cụ vẫn ngồi riêng trong góc phòng. Ông chậm chạp vụng về lấy khăn ăn quàng qua cổ bà, vuốt vuốt trên ngực. Bà há miệng cho ông gắp hàm răng giả Rồi ông vịn bàn, ngồi xuống, đút cho bà ăn. Mỗi khi bà há miệng đòi đút thêm, ông cười sung sướng nói:

“Có thể chứ, bé ngoan lắm mà. Ăn cho mau lớn mà lấy chồng”.

Bà cụ quay qua, nụ cười với hàm răng giả đều đặn:

“Cứ chừng đó, nói đi nói lại hoài. Nhưng nghe cũng vui tai”.

Ông tăng hăng, thông đàm trong cổ họng, rồi nói:

“Ừ. Vợ chồng, hoặc những người yêu nhau, có bao giờ nghe nhảm câu ‘anh yêu em, em yêu anh’ đâu. Nghe mấy ngàn lần cũng cứ vui, cứ khoái tai như thường.” Bà nói nhỏ nhỏ:

“ Ông ăn với tôi nhé. Họ cho nhiều quá, ngày nào cũng thế. Hai người mình ăn cũng chưa hết. Ông ăn chén thịt bò xào đi. Ăn đi mà. Không ai nói gì đâu. Ông cứ ngại hoài. Mỗi ngày dư ra, cũng đem đổ đi mà thôi.” Ông cười và nói đùa:

“ Cái bao tử tôi đâu phải là thùng rác ? Ừ, thôi, tôi ăn mấy miếng cho bà vui.” Bà hỏi, giọng ngọt ngào:

“ Hôm nay ông chờ xe buýt có lâu không ? ”

“ Khá lâu, vì sáng nay xe đến trước giờ. Tôi thấy xe trở tới, mà không dám chạy theo cho kịp.

“ Ừà. Đừng có chạy. Đi còn khó khăn. Vấp té, hoặc mệt đứng tim mà chết. Trẻ chuyên này, còn chuyên khác. Không gấp.”

“ Tôi biết mà. Muốn chạy cũng không được. Mình cứ thông thả. Chỉ sợ bà mong chờ, nóng ruột mà thôi.”

Bà cười, nhìn ông âu yếm. Tôi đứng nhìn xuống thăm cỏ dưới lầu, nhưng thấy và nghe hết câu chuyện của hai ông bà. Ông đưa nước cho bà uống. Bà hớp một hớp, rồi lắc đầu. Ông có vẻ lo lắng:

“ Lấy nước cam cho bà uống nhé? Bà không ưa nước này?”

Bà gật đầu. Ông chống gậy chậm chạp đi dần về phía cái bàn có nhiều bình cà phê, trà, nước ngọt. Ông vụng về rót đầy ly, rồi mang về. Một tay cầm ly, một tay chống gậy. Ông bước từng bước khó khăn. Tay ông run rẩy, làm nước chao đổ ra cả sàn phòng. Tôi vội vàng chạy đến, đỡ cái ly trên tay ông, và nói mau:

“Tôi xin được giúp ông một tay”.

Ông cụ toét miệng cười.

Tôi đem ly nước đến cho bà cụ, và chào bà, hỏi bà có mạnh khỏe không. Tôi tự giới thiệu:

“Tôi tên là Tim. Tôi vào đây thăm bà mẹ của bạn, cái bà mặc áo hoa màu đỏ, ngồi bàn đằng kia kia”.

Ông cụ nghe không rõ, tưởng tôi đi thăm mẹ vợ, ông đáp lời:

“Hân hạnh. Tôi là Biều. Bà này là Mary. Đây, anh là một người tử tế, biết đi thăm bà má vợ. Anh có biết thiên hạ bảo rằng, cụ Adam, tổ tiên của loài người, là kẻ sung sướng nhất thế gian, vì cụ không có một bà mẹ vợ.” Tôi phì cười và đáp lời:

“ Xứ này, thì mấy ông rẻ ghét cay ghét đắng và có thành kiến với mẹ vợ, chứ xứ tôi, thì con rẻ và mẹ vợ rất thương nhau. Rẻ thương mẹ vợ, vì bà sinh ra con gái cho hắn ‘thả dê’ và mẹ vợ thương con rẻ, để nó ‘dê’ con gái của bà nhiều nhiều. Ông cụ toét miệng, nghiêng đầu cười ha hả, còn bà cụ thì trề cái môi dưới ra thật dài tỏ vẻ bất bình vì lời nói đùa cợt của tôi.

Một buổi chiều, tôi trở lại thăm một ông bạn cựu sĩ quan năm mê man. Sau khi nựng má bạn để từ già, tôi lái xe về. Khi xe đến cổng, tôi thấy ông Biều đang chống gậy chậm chạp ì ạch đi ra đường. Nhìn lên thấy bầu trời xám xịt sắp chuyển mưa. Tôi dừng xe lại chào, và đề nghị chờ ông ấy ra trạm xe buýt. Ông cảm ơn, và khó nhọc lắm mới ngồi vào được trong xe, tôi phải phụ ông gài dây an toàn. Tôi thấy thương ông già quá, đi đứng khó khăn, mà ngày nào cũng đến thăm vợ bằng xe buýt, không quản ngại nắng mưa.

Những cặp vợ chồng trẻ, cũng không tình tứ lãng mạn như hai cụ già này.

...

Nguồn: <http://thatsonchaudoc.com/banviet2/TramCaMau/HoiKy/SuongKhoiVuongMatAi.htm>

Chuyển đến: **Nguyễn Thanh Bình**

Ngày 14/3/4893 – Giáp Ngọ (13/4/2014)

www.vietnamvanhien.net